

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

**Nội dung các tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật cụ thể theo bảng sau:**

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
<b>1</b>	<b>Về phạm vi cung cấp chủ yếu</b>		
	Số lượng cung cấp	Số lượng mặt hàng cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu bên
	Chủng loại cung cấp	Chủng loại cung cấp đúng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu bên
<b>2</b>	<b>Đặc tính, thông số kỹ thuật của Hàng hóa</b>		
	Tính hợp lệ của hàng hóa	Hàng hóa dự thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, nhãn hiệu, ký mã hiệu, tình trạng và năm sản xuất.	Không đáp ứng yêu cầu bên
	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Hàng hóa có thông số kỹ thuật đáp ứng, tương đương hoặc cao hơn theo yêu cầu của E-HSMT (Nhà thầu có thể đưa ra thông số kỹ thuật khác nhưng nhà thầu phải chứng minh rằng những thay thế đó đảm bảo sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT).	Không đáp ứng yêu cầu bên
<b>3</b>	<b>Nguồn gốc xuất xứ, chất lượng hàng hóa</b>		
	Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa	- Cam kết toàn bộ hàng hóa hợp pháp, có nguồn gốc xuất	Không đáp ứng yêu cầu bên

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		xứ rõ ràng, mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2025 trở về sau.	
	Chất lượng hàng hóa	<p>- Cam kết cung cấp chứng nhận xuất xứ và chất lượng của nhà sản xuất (CO, CQ) đối với hàng nhập khẩu hoặc cam kết cung cấp phiếu xuất xưởng và chứng nhận chất lượng hàng hóa của nhà sản xuất đối với hàng hóa trong nước.</p> <p>- Đối với các mặt hàng có chất liệu: <b>“PE (túi nilon thân thiện với môi trường tự phân hủy sinh học)”</b> cung cấp Giấy tờ chứng nhận túi nilon thân thiện với môi trường.</p>	
<b>4</b>	<b>Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa</b>		
	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả.	Không đáp ứng yêu cầu bên
<b>5</b>	<b>Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</b>		
	Thời gian bảo hành	- Thời hạn bảo hành: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Không đáp ứng yêu cầu bên
	Nội dung và phương thức bảo hành	- Nhà thầu có đề xuất nội dung và phương thức bảo hành rõ ràng, hợp lý. Nêu rõ	Không đáp ứng yêu cầu bên

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		nội dung, phương thức bảo hành, trách nhiệm, khắc phục sự cố, ... Đảm bảo có mặt trong vòng <b>24h</b> kể từ lúc chủ đầu tư yêu cầu để thực hiện nghĩa vụ.	
<b>6</b>	<b>Thời gian và tiến độ cung cấp hàng hóa:</b>		
	Thời gian và tiến độ cung cấp hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian thực hiện hợp đồng: 365 ngày</li> <li>- Tiến độ cung cấp hàng hóa: Nhà thầu cam kết cung cấp hàng hóa định kỳ hàng tháng theo yêu cầu của Chủ đầu tư (Thời gian giao hàng tối đa <b>02</b> ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư)</li> </ul>	Không đáp ứng yêu cầu bên
<b>7</b>	<b>Khả năng thích ứng và tác động với môi trường</b>		
	Khả năng thích ứng với môi trường, địa lý	Nhà thầu cam kết hàng hóa có khả năng thích ứng hoàn toàn với môi trường, địa lý tại địa phương	Không đáp ứng yêu cầu bên
	Tác động với môi trường	Nhà thầu cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và có biện pháp giải quyết hợp lý	Không đáp ứng yêu cầu bên
<b>8</b>	<b>Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)</b>		

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)	<p>Từ năm 2022 đến nay:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);</li> <li>- Trường hợp nhà thầu vi phạm khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.</li> </ul>	Không đáp ứng yêu cầu bên
<b>Kết luận</b>	<b>Đáp ứng</b>	<b>Đạt tất cả nội dung trên.</b>	
	<b>Không đáp ứng</b>	<b>Không đạt một trong các nội dung trên.</b>	